

Số: 96/2022/QĐST- HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Quang Năng

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 72/2022/TLST-HNGĐ ngày 22/4/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp số 90/2022/QĐ-TA ngày 29 tháng 8 năm 2022 bao gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Người yêu cầu: Anh Phạm Công H, sinh năm 1992;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Hiện đang lao động tại Nhật Bản

2. Người yêu cầu: Chị Lương Thị N, sinh năm 1992;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối 15, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của anh Phạm Công H trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Công H và chị Lương Thị N đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 29/01/2019 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở tự nguyện và không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian ngắn thì giữa anh và chị Lương Thị N phát sinh nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là sau khi anh H đi lao động tại nước ngoài. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và khoảng cách địa lý, mỗi người một nơi không có thời gian bên nhau để hàn gắn mâu thuẫn, chia sẻ cùng nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, không mong muốn tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân.

Nhận thấy tình cảm không còn, không mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ vợ chồng nên anh H yêu cầu được ly hôn với chị Lương Thị N.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân giữa anh Phạm Công H và chị Lương Thị N không có con chung

Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

Ngoài ra, anh Phạm Công H trình bày hiện nay anh đang lao động tại Nhật Bản do điều kiện công việc cũng như dịch bệnh phức tạp nên không thể về Việt Nam để trực tiếp giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị Lương Thị N nên anh yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết việc ly hôn và ủy quyền việc giao nhận tài liệu, chứng cứ cho chị Trần Thị H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Quá trình giải quyết, chị Lương Thị N trình bày thống nhất như nội dung trình bày của anh Phạm Công H về quan hệ hôn nhân, con chung cũng như tài sản chung.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị N nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, nếu đoàn tụ cũng không có hạnh phúc vì tình cảm vợ chồng không còn nên anh Phạm Công H yêu cầu ly hôn chị đồng ý và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị và anh Phạm Công H

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Anh Phạm Công H hiện đang sinh sống, lao động tại Nhật Bản có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật bản nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 29, Điều 37, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Phạm Công H có đơn xin giải quyết vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho chị Trần Thị Hương, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh . Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở

phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh Phạm Công H theo thủ tục chung

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Công H và chị Lương Thị N đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày ngày 29/01/2019 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của anh Phạm Công H và chị Lương Thị N hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là quan điểm sống không hòa hợp, vợ chồng không còn tìm thấy tiếng nói chung dẫn đến tình cảm không còn, mục đích xây dựng hạnh phúc gia đình không đạt được. Nay, anh Phạm Công H và chị Lương Thị N đều tự nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và không mong muốn tiếp tục duy trì mối quan hệ này.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “Vợ, chồng hoặc cả hai có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn” (khoản 1 Điều 51); “Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn...” (Điều 55).

Như vậy, anh Phạm Công H và chị Lương Thị N đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Không có con chung

[2.3] Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu nên Tòa án miễn xét.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của anh H và chị N.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Công H và chị Lương Thị N

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của anh Phạm Công H (đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0000169 ngày 21/4/2022 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã S;
- Đường sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Bùi Quang Năng